# PHẦN THỰC HÀNH MẢNG 1 CHIỀU

# Đề nghị sinh viên phải viết thủ tục hàm cho các chương trình sau:

Bài tập 01: Viết chương trình nhập xuất mảng 1 chiều (List).

Hàm nhập mảng 1 chiều

```
def input_data(n):
    arr=[]
    for i in range(n):
        x = int(input(f"Input item[{i}]: "))
        arr.append()
    return arr
```

Code ràng buộc điều kiện dữ liệu đầu vào. Sinh viên có thể tham khảo

a. Tính tổng của mảng 1 chiều

```
def tinh_tong(arr):

Tạo biến tong = 0

Duyệt từng vị trí trong mảng

Cộng lần lượt các giá trị lại

return tong
```

b. Tính tích mảng 1 chiều

#### def tinh\_tich(arr):

Tạo biến tich = 1 Duyệt từng vị trí trong mảng Nhân lần lượt các giá trị lại return tich

c. Tìm giá trị lớn nhất

### def tim\_max(arr):

Tạo biến max = phần tử đầu tiên của list Duyệt từng vị trí trong mảng So sánh các giá trị với phần tử max return max

d. Tìm giá trị nhỏ nhất

### def tim\_min(arr):

Tạo biến min = phần tử đầu tiên của list Duyệt từng vị trí trong mảng So sánh các giá trị với phần tử min return min

e. Tìm các số lẻ trong mảng

### def so\_le(arr):

return result

Tạo 1 list rỗng result = [] Duyệt từng vị trí trong mảng chính

Kiểm tra điều kiện nếu số nào chia hết cho 2 khác 0. Thì thêm phần tử vào

f. Tìm các số chẵn trong mảng

#### def so chan(arr):

Tạo 1 list rỗng result = []

Duyệt từng vị trí trong mảng chính

Kiểm tra điều kiện nếu số nào chia hết cho 2 bằng 0. Thì thêm phần tử vào return result

g. Tính tổng các số nguyên tố trong mảng

#### def kiem\_tra\_snt(arr):

Số nguyên tố là số chia hết cho 1 và chính nó.

Viết hàm kiểm tra số nguyên tố trước.

Sau đó viết hàm tỉnh tổng các số nguyên tố để cộng lại các giá trị là snt lại

### def tinh\_tong\_snt(arr):

Khai bao biến tong = 0 return tong

Bài tập 02: Bài tập làm thêm

#### Mô tả:

Bạn được cung cấp một danh sách N bài hát đã từng được nghe của một người dùng ứng dụng Zingmp3.

Bạn cần xây dựng từ danh sách trên một chuỗi dài nhất các bài hát liên tiếp trong đó không có bài hát nào được lặp lại

Input: A – Mång chứa id bài hát

Output: Độ dài cần tìm.

Example: Input:  $A = \{1,2,1,3,2,7,4,2,5,5\}$ 

Output: 6 (vì chuỗi hình thành được là: {1,2,3,7,4,5})

# PHẦN THỰC HÀNH MẢNG 2 CHIỀU

## Nhập mảng 2 chiều trong Python:

```
def input_list_2d(m, n): # m - số hàng, n - số cột
  result = []
  i = 0
  while True:
     result_row = []
     i = 0
     while True:
       v = input(f''Nhập phần tử {j},{i}: ")
          result_row.append(int(v))
          i += 1
          if i \ge n:
            break
       except:
          print("Chưa nhập đúng số nguyên. Nhập lại!")
     result.append(result row)
     i += 1
     if j \ge m:
       break
  return result
```

Bài 00: Viết chương trình sinh list mới bằng cách lấy ngẫu nhiên 5 phần tử từ list gốc.

```
import random
def them_ngau_nhien_ele(arr):
Tạo một list rỗng result = []
Duyệt vòng lặp 5 lần
Mỗi lần lặp thêm 1 phần tử lấy random từ list chính
random.choice(arr)
return result
```

Bài 03: Viết chương trình tạo ra list mới bằng cách ghép một chuỗi s vào các phần tử list cũ.

Bài 04: Viết chương trình chia một list thành 2 phần với độ dài phần đầu được nhập vào từ bàn phím.

Bài 05: Viết chương trình in ra phần tử có số lần xuất hiện nhiều nhất trong một list.

Nếu có nhiều phần tử có cùng số lần xuất hiện nhiều nhất thì in ra 1 trong số chúng.

tạo 1 hàm đếm số lần của 1 giá trị bất kỳ có trong mảng duyệt lại mảng và lấy giá trị max từ hàm đếm số lần ở trên hàm main để gọi hàm và trả kết quả

Bài 06: Viết chương trình đếm các chuỗi trong một list thỏa mãn:

- + Độ dài từ 2 trở lên
- + Ký tự đầu tiên và cuối cùng của chuỗi đó giống nhau

Tạo 1 biến count = 0

Duyệt các phần tử của List

Ví dụ input a = ['hung','tan','ngon','aa']

Output count = 1

Kiểm tra điều kiện độ dài lớn hơn 2 và ký tự đầu && ký tự cuối giống nhau

Bài 07: Viết chương trình kiểm tra 2 list có phần tử chung hay không.

Tao 2 list

Tao 1 biến đếm

Duyệt từng phần trong list 1

Kiểm tra nếu phần tử list 1 có trong list 2 thì tăng biến đếm lên

Check biến đếm.

Bài 08: Cho list các số nguyên dương A.

Xây dựng chương trình đếm số lượng tập gồm 2 phần tử A[i] và A[j] thỏa mãn A[i] > A[j] và i < j.

Nhập một mảng list các phần tử số nguyên

Tao 1 biến count = 0

Duyêt vòng lặp j trong khoảng (1,len(arr))

Duyệt vòng lặp i đến j

Kiểm tra nếu arr[i] > a[j] thì tăng biến count lên

Xuất count

Bài 09: Viết chương trình tính tích của 2 ma trận vuông cấp 3 (Gợi ý: dùng list chứa list).

Trò chơi đoán số.

```
import random
def binary_guess():
    if left <= right:</pre>
        return (left + right) // 2
    else:
        return None
def hint(n, msg):
    global left, right
    if msg == "less":
        left = n + 1
    else:
        right = n - 1
max = 1000
print("Trò chơi đoán số!")
print(f"Ban doan môt con số nguyên trong phạm vi 1-{max}.")
left, right = 1, max
secret = random.randint(1, max)
count = 0
while True:
    count += 1
    input("Press Enter to guess.")
    n = binary_guess()
    print(f"Đoán lần {count} số {n}")
    if n < secret:</pre>
        print("Số bạn đoán nhỏ quá!")
        hint(n, "less")
    elif n > secret:
        print("Số bạn đoán lớn quá!")
        hint(n, "greater")
        print(f"Ban doan dung số {secret} sau {count} lần.")
        break
```